

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Đắk Hà**

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT*);

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch triển khai công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Đắk Hà, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Nhằm thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 (*Chương trình*) trên địa bàn huyện Đắk Hà.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc chấp hành quy định về quản lý Chương trình; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình ở các địa phương; qua đó, đề xuất các giải pháp và kiến nghị trong tổ chức thực hiện và theo dõi việc thực hiện kiến nghị đã đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý.

- Thống nhất công tác chỉ đạo tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo và việc chấp hành quy định về quản lý Chương trình của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan và việc tổ chức thực hiện Chương trình tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia, thực hiện Chương trình.

- Xác định mức độ đạt được theo tiêu chí, chỉ tiêu cụ thể của các địa phương theo Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới hoặc tiêu chuẩn đánh giá quy định của nhà nước tại một thời điểm nhất định.

## **2. Yêu cầu:**

- Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá phải bám sát mục tiêu, nội dung của Chương trình; bảo đảm khách quan, phản ánh trung thực, đúng thực chất, đầy đủ kết quả đạt được; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được kiểm tra, giám sát; kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý những tồn tại, hạn chế và các vấn đề khác phát hiện sau kiểm tra, giám sát.

- Hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá phải đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan, không trùng lặp, chồng chéo với các hoạt động kiểm tra, giám sát khác thuộc phạm vi, quyền hạn của các cơ quan đã được pháp luật quy định.

- Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá được thực hiện thường xuyên theo định kỳ hoặc đột xuất đảm bảo thời gian, nội dung theo quy định.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Công tác kiểm tra, giám sát**

#### ***a) Nội dung kiểm tra, giám sát***

- Việc quản lý thực hiện Chương trình: Xây dựng hệ thống văn bản quản lý, tổ chức, hướng dẫn thực hiện Chương trình; lập kế hoạch thực hiện giai đoạn 5 năm, hằng năm; thực hiện và điều chỉnh kế hoạch triển khai Chương trình (*nếu có*); truyền thông, tăng cường năng lực quản lý Chương trình.

- Tình hình thực hiện Chương trình: Tiến độ, mức độ, kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ; khối lượng thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc Chương trình.

- Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư, dự toán ngân sách nhà nước: Huy động, sử dụng vốn thực hiện Chương trình, dự án thành phần; tình hình sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong thực hiện các dự án đầu tư, nội dung, hoạt động thuộc Chương trình, dự án thành phần (*giải ngân, thanh toán, quyết toán, nợ đọng vốn xây dựng cơ bản nếu có*).

- Năng lực tổ chức thực hiện, việc chấp hành quy định về quản lý Chương trình, quản lý đầu tư, biện pháp xử lý các vấn đề vi phạm đã được cơ quan có thẩm quyền phát hiện (*nếu có*) của các đơn vị, địa phương.

- Việc chấp hành chế độ giám sát, đánh giá Chương trình của các đơn vị, địa phương.

- Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình, kết quả xử lý các vướng mắc, khó khăn thuộc thẩm quyền và đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc, vấn đề vượt thẩm quyền.

#### ***b) Trình tự kiểm tra, giám sát Chương trình***

(1) Lập và trình duyệt kế hoạch kiểm tra, giám sát: Cơ quan có thẩm quyền quyết định nội dung kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình; ban hành kế hoạch kiểm tra, giám sát và thông báo đến đơn vị thực hiện.

(2) Thành lập đoàn kiểm tra, giám sát (*nếu có*): Cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập đoàn kiểm tra, giám sát và phân công trưởng đoàn và các thành viên đoàn kiểm tra, giám sát.

(3) Thông báo kế hoạch kiểm tra, giám sát và yêu cầu chuẩn bị tài liệu phục vụ kiểm tra. Thời gian chuẩn bị tài liệu của đối tượng kiểm tra, giám sát tối thiểu là 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu chuẩn bị tài liệu.

(4) Tiến hành kiểm tra, giám sát: Thời gian thực hiện kiểm tra tại hiện trường của Đoàn kiểm tra tối đa là 20 ngày.

(5) Tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát: Thời gian tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra tối đa là 20 ngày.

(6) Thông báo kết quả kiểm tra, giám sát: Thời gian thực hiện tối đa là 10 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo của đoàn kiểm tra, giám sát.

***c) Phương pháp kiểm tra, giám sát:***

- Đoàn kiểm tra, giám sát phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành kiểm tra, giám sát theo kế hoạch. Thu thập các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của địa phương về thực hiện Chương trình; báo cáo giám sát, đánh giá và các tài liệu liên quan.

- Khảo sát, kiểm tra, giám sát thực tế tại các xã, thôn theo nội dung Kế hoạch.

- Tham vấn cán bộ xã, thôn: Cấp ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, thành viên Ban quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã (*Ban quản lý cấp xã*), trưởng thôn.

- Tham vấn các đối tượng thụ hưởng để đánh giá mức độ tiếp cận và thụ hưởng Chương trình.

***d) Các bước kiểm tra, giám sát:***

**- Cấp huyện:**

+ Thông báo với Ban quản lý cấp xã, các đơn vị có liên quan về kế hoạch kiểm tra, giám sát.

+ Chọn ngẫu nhiên thôn, đơn vị để tiến hành kiểm tra, giám sát.

+ Thu thập các tài liệu liên quan.

+ Tiến hành kiểm tra ở thôn (*làng*) và tham vấn trực tiếp với đối tượng hưởng lợi Chương trình.

**- Cấp xã:**

+ Ban quản lý cấp xã báo cáo tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

+ Thu thập các tài liệu liên quan.

+ Tham vấn các đối tượng hưởng lợi về mức độ tiếp cận, thụ hưởng Chương trình.

***e) Thời gian kiểm tra, giám sát:***

- Cấp huyện: Mỗi năm tổ chức từ 01 đến 02 đợt (*Đợt 1 vào tháng 5 - 6; đợt 2 vào tháng 9 - 10*); mỗi đợt kiểm tra, giám sát thực tế từ 3 xã trở lên. Thời gian giám sát: Không quá 01 ngày/xã.

- Cấp xã: Mỗi năm tổ chức từ 01 đến 02 đợt (*đợt 1 vào tháng 3 - 4; đợt 2 vào tháng 8 - 9*); mỗi đợt kiểm tra, giám sát thực tế từ 03 - 05 thôn. Thời gian giám sát: Không quá 01 buổi/thôn.

**f) Chế độ, biểu mẫu, hình thức báo cáo kiểm tra, giám sát:**

- Trong thời gian 15 ngày làm việc sau khi kết thúc đợt kiểm tra, giám sát, các đơn vị, địa phương gửi báo cáo về cơ quan thường trực Chương trình cùng cấp để tổng hợp, báo cáo cơ quan cấp trên.

- Giao Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát (*trước ngày 01 tháng 7 đối với báo cáo kiểm tra, giám sát 6 tháng và trước ngày 15 tháng 12 đối với báo cáo kiểm tra, giám sát hằng năm*) gửi các UBND tỉnh và các Sở, ban ngành của tỉnh.

- Hình thức báo cáo: Gửi qua hệ thống điện tử vnptioffice. Chi tiết theo mẫu Báo cáo kiểm tra, giám sát Chương trình 6 tháng, hằng năm thực hiện theo Mẫu Phụ lục I và II ban hành kèm theo Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT.

**g) Trách nhiệm của các cấp:**

(1) Cấp huyện: Giao Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

- Trình Ủy ban nhân dân cấp huyện kế hoạch kiểm tra, giám sát đối với cấp xã, các đơn vị trực tiếp phụ trách các tiêu chí thuộc Chương trình tại địa phương.

- Tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát theo kế hoạch.

- Tổng hợp trình Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về kết quả kiểm tra, giám sát.

- Theo dõi, đôn đốc và kiểm tra kết quả khắc phục những tồn tại (*nếu có*) của đơn vị được kiểm tra.

(2) Cấp xã: Ban quản lý cấp xã là cơ quan thường trực, có trách nhiệm:

- Trình Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt kế hoạch kiểm tra, giám sát, phân công trách nhiệm cụ thể theo dõi cho các thành viên Ban quản lý cấp xã.

- Tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát theo kế hoạch.

- Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) về kết quả kiểm tra, giám sát.

**2. Công tác đánh giá**

**a) Nội dung đánh giá**

### (1) Đánh giá hằng năm

- Công tác quản lý Chương trình trong năm thực hiện gồm: Kết quả xây dựng chính sách quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; công tác điều phối, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện; hoạt động truyền thông, thông tin và theo dõi, giám sát, đánh giá Chương trình; công tác chấp hành chế độ giám sát của cơ quan dân cử.

- Tình hình huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn.

- Mức độ đạt được kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ so với kế hoạch hằng năm, giai đoạn 5 năm được cấp có thẩm quyền giao.

- Tồn tại, vướng mắc phát sinh và nguyên nhân.

- Phương hướng, giải pháp thực hiện năm tiếp theo.

### (2) Đánh giá giữa kỳ

- Công tác quản lý Chương trình, gồm: Kết quả xây dựng chính sách quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; công tác điều hành, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; hoạt động truyền thông, thông tin và theo dõi, giám sát, đánh giá Chương trình; công tác chấp hành chế độ giám sát của cơ quan dân cử.

- Tình hình huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn.

- Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, gồm: Sự phù hợp của kết quả thực hiện Chương trình so với mục tiêu chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; mức độ hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình đến thời điểm đánh giá so với kế hoạch giai đoạn 5 năm.

- Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

- Đề xuất các giải pháp thực hiện Chương trình từ thời điểm đánh giá đến năm cuối giai đoạn 5 năm, bao gồm đề xuất điều chỉnh Chương trình (nếu có).

### (3) Nội dung đánh giá kết thúc giai đoạn và đánh giá tác động

- Công tác quản lý Chương trình, gồm: Kết quả xây dựng hệ thống chính sách quản lý, tổ chức thực hiện; công tác điều hành, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện; hoạt động truyền thông, thông tin và theo dõi, giám sát, đánh giá Chương trình; công tác chấp hành chế độ giám sát của cơ quan dân cử.

- Đánh giá kết quả huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn.

- Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể của Chương trình so với mục tiêu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đánh giá tác động và hiệu quả đầu tư của Chương trình đối với phát triển kinh tế - xã hội; tính bền vững của Chương trình; bình đẳng giới; môi trường, sinh thái (nếu có).

- Bài học rút ra sau quá trình thực hiện Chương trình và đề xuất kiến nghị cần thiết để duy trì kết quả đã đạt được của Chương trình; các biện pháp để giảm thiểu các tác động tiêu cực về xã hội, môi trường (nếu có).

### (4) Đánh giá đột xuất.

- Nội dung đánh giá đột xuất thực hiện theo quy định đối với nội dung đánh giá hằng năm tại điểm a, mục 2, phần II của Kế hoạch này hoặc theo yêu cầu của các Bộ, ngành trung ương (nếu có).

- Xác định những phát sinh ngoài dự kiến (nếu có), nguyên nhân phát sinh ngoài dự kiến và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; ảnh hưởng của những phát sinh đến việc thực hiện Chương trình, khả năng hoàn thành mục tiêu của Chương trình.

**b) Các bước đánh giá:**

(1) Thu thập thông tin, báo cáo ở cấp xã: Ủy ban nhân dân cấp xã (*Ban quản lý cấp xã*) triển khai, thực hiện:

- Định kỳ thu thập thông tin, số liệu theo quy định và báo cáo theo Mẫu số 04 (*Mẫu báo cáo kết quả thực hiện Chương trình cấp xã*); Phụ lục 02 (*Phụ biểu từ 10-13*) kèm theo Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT.

- Xây dựng Báo cáo đánh giá đầu kỳ, hằng năm, giữa kỳ, kết thúc giai đoạn và đột xuất gửi về Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế - Hạ tầng*) và các phòng, ban trực tiếp quản lý.

- Cập nhật thông tin trên Hệ thống quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo quy định.

(2) Thu thập thông tin, tổng hợp, báo cáo ở cấp huyện:

- Các cơ quan, đơn vị liên quan thu thập thông tin theo mẫu số 01 (*Phụ biểu 2 kèm mẫu số 1*) và báo cáo theo Mẫu số 03 (*Mẫu báo cáo kết quả thực hiện Chương trình*), Phụ lục 01 (*Phụ biểu từ 4-9*) kèm theo Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT.

- Các chủ dự án, chủ nội dung thành phần cấp huyện; các phòng, ban, đơn vị được phân công phụ trách tiêu chí nông thôn mới, theo nhiệm vụ được giao: Tổng hợp thông tin, lập báo cáo đánh giá thực hiện (*xây dựng Báo cáo đánh giá đầu kỳ, hằng năm, giữa kỳ, kết thúc giai đoạn và đột xuất*) gửi về Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) và sở, ngành trực tiếp quản lý.

(3) Tổng hợp thông tin và, báo cáo ở cấp tỉnh

- Các chủ dự án, nội dung thành phần; các cơ quan, đơn vị liên quan được phân công phụ trách tiêu chí nông thôn mới thu thập thông tin và tổng hợp, báo cáo theo quy định tại Mẫu số 01 (*Phụ biểu 2 kèm mẫu số 1*) và báo cáo theo Mẫu số 03 (*Mẫu báo cáo kết quả thực hiện Chương trình*; Phụ lục 01 (*Phụ biểu từ 4-9*) kèm theo Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT. Nội dung báo cáo đánh giá đầu kỳ, hằng năm, giữa kỳ, kết thúc giai đoạn và đột xuất gửi về phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp chung thông tin, số liệu theo quy định tại Mẫu số 01 (*Phụ biểu 2 kèm mẫu số 1*) và báo cáo theo

Mẫu số 03 (Mẫu báo cáo kết quả thực hiện Chương trình cấp huyện); Phụ lục 01 (Phụ biểu từ 4-9) kèm theo Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT; xây dựng Báo cáo đánh giá đầu kỳ, hằng năm, giữa kỳ, kết thúc giai đoạn và đột xuất theo quy định.

**c) Chế độ báo cáo đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ, kết thúc và hằng năm, đột xuất:**

- Hằng năm, trước ngày 10 tháng 10 hằng năm, các đơn vị, địa phương thực hiện Chương trình gửi báo cáo đánh giá hằng năm; đồng thời, trước ngày 31 tháng 01 năm sau cập nhật bổ sung số liệu gửi về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, xây dựng Báo cáo theo quy định.

- Trước ngày 10 tháng 10 năm 2023, các đơn vị, địa phương thực hiện Chương trình gửi báo cáo đánh giá giữa kỳ (giai đoạn 2021 - 2023) về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, xây dựng Báo cáo theo quy định.

- Trước ngày 10 tháng 10 năm 2025, các đơn vị, địa phương thực hiện Chương trình gửi báo cáo đánh giá kết thúc (giai đoạn 2021-2025) về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, xây dựng Báo cáo theo quy định.

- Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý Chương trình (nếu có).

(Báo cáo đánh giá đầu kỳ, hằng năm, giữa kỳ, kết thúc giai đoạn và đột xuất theo Mẫu số 3 và 4 kèm theo Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT)

- Hình thức báo cáo: Báo cáo gửi qua hệ thống vnptioffice.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm tra giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình được bố trí trong dự toán kinh phí hàng năm (kinh phí quản lý thực hiện Chương trình) và nguồn kinh phí hợp pháp khác.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện theo quy định. Kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý đối với những khó khăn, vướng mắc (nếu có).

- Tổng hợp chung kết quả kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện trên địa bàn huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo theo quy định.

#### **2. Các cơ quan, đơn vị phụ trách tiêu chí thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới**

- Căn cứ Kế hoạch này và hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan: Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã triển khai kiểm tra, giám sát, đánh giá; tổng hợp kết quả thực hiện do đơn vị mình thực hiện và phụ trách thực hiện.

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các chế độ Báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu do Sở, ban, ngành, đơn vị phụ trách thực hiện theo quy định.

### **3. Ủy ban nhân dân các xã:**

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch và chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình trên địa bàn quản lý và báo cáo theo quy định.

- Chỉ đạo các bộ phận có liên quan triển khai thực hiện thu thập thông tin, số liệu, tiến độ về quá trình đầu tư, kết quả dự án và các hoạt động được giao; triển khai thực hiện các nội dung kiểm tra, giám sát Chương trình theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện Chương trình trên địa bàn quản lý theo quy định.

**4. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh:** Theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức giám sát việc thực hiện cơ chế, chính sách thuộc Chương trình trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các đơn vị, địa phương chủ động triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo bằng văn bản về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xem xét, điều chỉnh phù hợp./.

#### ***Nơi nhận:***

- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (đ/b);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện (p/h);
- Thành viên BCĐ các CTMTQG huyện (đ/b)
- Các cơ quan đơn vị của huyện (t/h);
- UBND các xã (t/h);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Vương**